TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/DS-ST
Ngày: 20/7/2022
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Bà Tô Phạm Tuyết Nghiêm

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Đinh Thanh Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 81/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Trần Ngọc B, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn:

1. ông Huỳnh N, sinh năm 1997 – Có mặt

2. bà Võ Thị Bích T, sinh năm 1997 – Có mặt

Cùng địa chỉ: X đường V, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 13/4/2022).

- Bị đơn: 1. ông Trần Thanh V, sinh năm 1973 – Có mặt

2. bà Dương Thị Cẩm H, sinh năm 1975 – Có mặt

Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2021, nguyên đơn - bà Trần Ngọc B trình bày: ngày 06/11/2012 vợ chồng ông Trần Thanh V, bà Dương Thị Cẩm H mượn của bà 03 chỉ vàng 24k (không có làm biên nhận). Bà đã nhiều lần đòi lại nhưng

ông V, bà H không đồng ý trả lại vàng. Bà khởi kiện yêu cầu ông V, bà H trả cho bà 03 chỉ vàng 24k.

Phía bị đơn – ông Trần Thanh V trình bày: năm 2012 ông có mượn 03 chỉ vàng 24k của bà B, ông hứa khi nào bà B làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (phần đất đang tranh chấp) thì ông sẽ trả vàng cho bà B.

Bị đơn – bà Dương Thị Cẩm H trình bày: thống nhất lời trình bày của chồng bà là ông V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2021 bà Trần Ngọc B yêu cầu ông Trần Thanh V, bà Dương Thị Cẩm H trả số vàng đã mượn 03 chỉ vàng 24k. Tòa án nhân dân huyện P đã thụ lý vụ án Tranh chấp hợp đồng vay tài sản để giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Bà B nêu do bà và ông V là anh em ruột nên ngày 06/11/2012 bà cho vợ chồng ông V mượn vàng mà không làm biên nhận. Tại biên bản hòa giải của Tổ hòa giải ấp P, xã L, huyện P ngày 24/6/2021 ông V, bà H thừa nhận có mượn 03 chỉ vàng của bà B và hứa 05 năm nữa mới trả, bà B không đồng ý và yêu cầu ông V, bà H trả lại vàng trong thời hạn 03 tháng. Vì vậy vụ việc hòa giải không thành.

[3] Mặc dù hai bên không lập thành hợp đồng bằng văn bản, không có biên nhận nhưng bị đơn thừa nhận có sự việc mượn số vàng nêu trên. Hợp đồng vay tài sản giữa bà B với ông V, bà H là hợp đồng vay không thời hạn, từ năm 2021 bà B đòi lại vàng nhưng ông V yêu cầu bà B tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông mới trả vàng. Xét vào thời điểm mượn vàng, giữa hai bên không có thỏa thuận về điều kiện cho vay, điều kiện trả lại tài sản, nay bị đơn đưa ra yêu cầu này là không phù hợp. Bà B có yêu cầu đòi lại số vàng và đã báo trước thời gian 03 tháng là hợp lý, đồng thời nghĩa vụ của bên vay là phải trả tài sản cùng loại đúng số lượng, chất lượng cho bên cho vay. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa, ông V đồng ý đến 31/12/2022 sẽ trả 03 chỉ vàng cho bà B nhưng đại diện nguyên đơn không đồng ý nên Hội đồng xét xử không thể ghi nhận. Về thời gian, cách thức thanh toán, các bên được quyền thỏa thuận trong quá trình thi hành án.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn chịu án phí 5% tương ứng phần nghĩa vụ phải thực hiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 471, khoản 1 Điều 474, khoản 1 Điều 477 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Trần Thanh V, bà Dương Thị Cẩm H có nghĩa vụ trả cho bà Trần Ngọc B 03 (ba) chỉ vàng 24k.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông V, bà H nộp 799.000 đồng. Bà B được nhận lại 405.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0007230 ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Liêng Thị Hồng Hoa

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. P;
- THADS H. P;
- Lưu (HS - 2b).